

Số: 1427 /NQ-UBTVQH15

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn danh sách Phó Chủ nhiệm, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội và Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1426/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về số lượng Phó Chủ nhiệm, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội và Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Công văn số 13153-CV/VPTW ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Bộ Chính trị về phương án phân công, bố trí cán bộ lãnh đạo diện Trung ương quản lý của một số cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy;*

*Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 02/TTr-UBVHXH15-m ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Xét đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 04/TTr-UBCTĐB15-m ngày 18 tháng 02 năm 2025,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn danh sách Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV, gồm:

1. Ông Lâm Văn Đoàn, đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Tạ Văn Hạ, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.
3. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa, đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp.
4. Ông Triệu Thế Hùng, đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương.
5. Bà Đỗ Thị Lan, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh.
6. Ông Phan Viết Lượng, đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Phước.
7. Ông Nguyễn Hoàng Mai, đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang.
8. Ông Đặng Thuần Phong, đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre.
9. Ông Đinh Công Sỹ, đại biểu Quốc hội tỉnh Sơn La.
10. Bà Nguyễn Thị Kim Thúy, đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Phê chuẩn danh sách Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV, gồm:

1. Bà Nguyễn Thanh Cẩm, đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang.
2. Bà Lò Thị Việt Hà, đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang.
3. Ông Lê Văn Khảm, đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương.
4. Bà Trần Thị Thanh Lam, đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre.
5. Ông Đỗ Chí Nghĩa, đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên.
6. Ông Đinh Ngọc Quý, đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai.
7. Ông Bùi Hoài Sơn, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
8. Bà Nguyễn Thị Mai Thoa, đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương.
9. Ông Phạm Nam Tiến, đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông.
10. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình.
11. Ông Phạm Trọng Nghĩa, đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 3.** Phê chuẩn danh sách Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV, gồm:

1. Bà Nguyễn Thúy Anh, đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ.
2. Bà Lê Thị Song An, đại biểu Quốc hội tỉnh Long An.
3. Bà Dương Minh Ánh, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
4. Ông Nguyễn Văn Cảnh, đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định.
5. Ông Đặng Minh Châu (Hòa thượng Thích Bảo Nghiêm), đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
6. Bà Tô Thị Bích Châu, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Ông Trương Xuân Cừ, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
8. Ông Lê Văn Cường, đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa.
9. Bà Châu Quỳnh Dao, đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang.
10. Bà Phạm Thị Hồng Diễm, đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh.
11. Bà Triệu Thị Ngọc Diễm, đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng.
12. Bà Nguyễn Thị Thu Dung, đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình.

13. Ông Hoàng Trung Dũng, đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh.
14. Bà Trần Thị Thu Đông, đại biểu Quốc hội tỉnh Bạc Liêu.
15. Bà Nguyễn Thị Hà, đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh.
16. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Bình.
17. Bà Đoàn Thị Hào, đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên.
18. Bà Trần Thị Thu Hằng, đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông.
19. Bà Trần Thị Hiền, đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam.
20. Ông Phạm Như Hiệp, đại biểu Quốc hội thành phố Huế.
21. Bà Triệu Thị Huyền, đại biểu Quốc hội tỉnh Yên Bái.
22. Bà Đảng Thị Mỹ Hương, đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận.
23. Bà Trần Thị Thanh Hương, đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang.
24. Bà Phúc Bình Niê K'đăm, đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk.
25. Ông Nguyễn Đình Khang, đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận.
26. Ông Đỗ Huy Khánh, đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai.
27. Bà Phạm Khánh Phong Lan, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
28. Bà Lê Thị Ngọc Linh, đại biểu Quốc hội tỉnh Bạc Liêu.
29. Bà Vũ Hồng Luyến, đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên.
30. Bà Lò Thị Luyến, đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên.
31. Bà Âu Thị Mai, đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang.
32. Ông Nguyễn Duy Minh, đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng.
33. Bà Hà Thị Nga, đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang.
34. Bà Huỳnh Thị Hằng Nga, đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh.
35. Bà Nguyễn Thị Việt Nga, đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương.
36. Bà Huỳnh Thị Phúc, đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
37. Ông Dương Văn Phước, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.
38. Bà Phan Thị Thanh Phương, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
39. Ông Đặng Xuân Phương, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh.
40. Bà Hà Ánh Phượng, đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ.
41. Ông Lê Quân, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
42. Ông Vũ Hải Quân, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
43. Bà Trần Thị Quỳnh, đại biểu Quốc hội tỉnh Nam Định.
44. Ông Nguyễn Văn Riễn (Linh mục Nguyễn Văn Riễn), đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương.
45. Bà Điều Huỳnh Sang, đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Phước.
46. Ông Trần Văn Sáu, đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp.
47. Ông Trình Lam Sinh, đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang.

48. Ông Võ Mạnh Sơn, đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa.
49. Ông Đỗ Tiến Sỹ, đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên.
50. Ông Thái Văn Thành, đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An.
51. Ông Nguyễn Huy Thái, đại biểu Quốc hội tỉnh Bạc Liêu.
52. Ông Vi Đức Thọ, đại biểu Quốc hội tỉnh Sơn La.
53. Bà Lý Anh Thư, đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang.
54. Ông Nguyễn Tri Thức, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
55. Ông Trần Văn Thức, đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa.
56. Bà Nguyễn Thị Minh Trang, đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Long.
57. Bà Nguyễn Thị Uyên Trang, đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang.
58. Bà Nguyễn Hoàng Bảo Trân, đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương.
59. Bà Nguyễn Trần Phương Trân, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
60. Bà Đặng Thị Bảo Trinh, đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.
61. Ông Nguyễn Anh Trí, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.
62. Ông Hà Quốc Trị, đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa.
63. Ông Tráng A Tủa, đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên.
64. Bà Văn Thị Bạch Tuyết, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.
65. Bà Nguyễn Hoàng Uyên, đại biểu Quốc hội tỉnh Long An.
66. Bà Trần Thị Vân, đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh.
67. Bà Thái Thu Xương, đại biểu Quốc hội tỉnh Hậu Giang.
68. Bà Nguyễn Thị Như Ý, đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai.
69. Bà Trần Kim Yến, đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

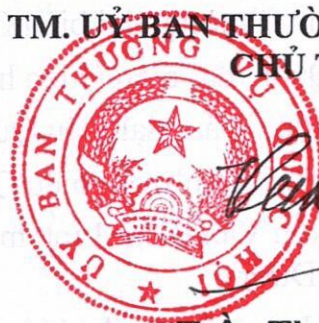
**Điều 4.** Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khóa XV, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và các ông, bà có tên tại các điều 1, 2 và 3 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- BTCTW;
- UBTVQH;
- TT UBCTĐB;
- VPQH (các vụ, đơn vị: KHTC, HC TH, QT);
- Lưu: HC, CTĐB.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH



**Trần Thanh Mẫn**